

VẬN DỤNG MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Nguyễn Thị Khương*

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Lớp học đảo ngược là mô hình dạy học xuất hiện gần đây ở nước ta. Cũng giống như các mô hình dạy học khác, mô hình này có nhiều ưu điểm, nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Việc áp dụng mô hình dạy học đảo ngược trong dạy học môn Giáo dục công dân ở cấp trung học phổ thông giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực, tư duy ở người học. Để tổ chức dạy học bằng lớp học đảo ngược đối với môn Giáo dục công dân ở cấp trung học phổ thông, giáo viên cần chia thành ba giai đoạn với một quy trình đồng bộ, chặt chẽ.

Từ khóa: *đảo ngược; lớp học đảo ngược; mô hình; giáo dục công dân; vận dụng.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy học đảo ngược là mô hình dạy học học kết hợp giữa lớp học truyền thống và lớp học hiện đại. Ở đó giáo viên (GV) vừa có thể sử dụng công nghệ thông tin như một công cụ hiện đại, vừa có thể phát huy những lợi thế của lớp học truyền thống vào việc truyền cảm hứng và phát triển tối đa các năng lực cho người học. Cho đến nay, lợi thế của mô hình dạy học đảo ngược đã được xác nhận. Tất nhiên, cũng giống như mô hình lớp học truyền thống, lớp học đảo ngược ít nhiều vẫn chứa đựng những hạn chế nhất định. Và, cũng như vậy, chắc chắn rằng không phải môn học nào, bài học nào cũng thực hiện được với mô hình lớp học đảo ngược. Việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào dạy học môn Giáo dục công dân (GD CD) ở cấp trung học phổ thông (THPT) theo chủ ý của tác giả là có thể thực hiện được ở nước ta hiện nay.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để tìm hiểu cơ sở lý luận của mô hình dạy học và đề xuất quy trình dạy học đảo ngược môn Giáo dục công dân ở cấp trung học phổ thông, tác giả đã vận dụng các phương pháp luận của duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Đồng thời, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: phân tích – tổng hợp; lịch sử - logic; khái quát hóa... để thu thập

các thông tin, tài liệu phục vụ cho nội dung nghiên cứu khoa học của bài báo.

Trong quá trình viết bài, tác giả đã kế thừa những thành quả của các công trình nghiên cứu trước đó về thang cấp độ tư duy của Bloom, về học thuyết Vygotsky và về lớp học đảo ngược.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

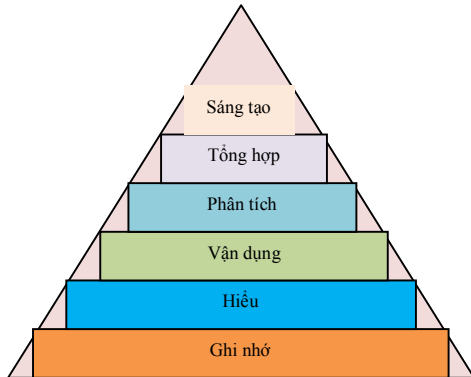
Cơ sở lý luận của mô hình lớp học đảo ngược

Lớp học đảo ngược là chiến lược giảng dạy và đồng thời là một kiểu học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến. Mô hình lớp học này trái ngược hoàn toàn với môi trường giảng dạy truyền thống do nội dung giảng dạy thường được diễn ra trực tuyến và bên ngoài lớp học. Khác với cách giảng dạy truyền thống khi mà bài tập được tiến hành tại nhà, lớp học đảo ngược lại đem bài tập vào trong lớp học [1, tr. 8].

Các nhà nghiên cứu đều thống nhất rằng, cơ sở lý luận của lớp học đảo ngược là dựa trên học thuyết của Vygotsky - khuyến khích mô hình học tập mà ở đó học sinh (HS) đóng vai trò chủ động trong học tập, GV phối hợp với HS nhằm đặt nền tảng xây dựng kiến thức cho HS. Ngoài ra, lớp học đảo ngược còn tiếp cận từ thang đo cấp độ nhận thức của Bloom làm cơ sở cho quá trình nhận thức chủ động của HS. [2, tr. 93]. Theo thang đo này, “nhớ, hiểu” lý thuyết là những hoạt động đòi hỏi tư duy ở mức độ thấp nhất, do đó, HS có thể tự

* Tel: 0164 936 6616; Email: khuongsptn@gmail.com

xử lý một mình tại nhà; còn việc áp dụng, phân tích và sáng tạo dựa trên kiến thức đã có là hoạt động đòi hỏi tư duy ở mức độ sâu hơn, cần được thực hiện tại lớp, khi có thầy cô và bạn bè cùng chia sẻ, hỗ trợ.



Hình 1. Thang cấp độ tư duy của Bloom

(Nguồn: [1])

Có nhiều hình thức của lớp học đảo ngược, như: lớp học đảo ngược chuẩn mực/thông thường; lớp học đảo ngược chú trọng vào thảo luận; lớp học đảo ngược chú trọng vào việc thể hiện/trình diễn; lớp học đảo ngược dựa vào nhóm; đảo ngược GV... Mỗi loại hình sẽ có những ưu điểm và nhược điểm nhất định. Song nhìn chung, mô hình lớp học đảo ngược có chung những ưu điểm sau:

Trong mô hình lớp học đảo ngược, HS sẽ học bài mới ở nhà trước khi đến lớp. Thời gian ở trên lớp sẽ được dành để trao đổi thảo luận những kiến thức khó, những vấn đề mới phát sinh. Do đó, GV có thêm thời gian để giảng kỹ những kiến thức khó cho HS và đồng thời cũng chú ý được nhiều hơn từng HS và hỗ trợ HS yếu kém học bài.

Với mô hình lớp học đảo ngược, HS chủ động hơn trong học tập. Chính vì vậy mà các em cơ hội học tập theo nhịp độ của riêng mình và sẽ tự chủ động lĩnh hội kiến thức mà không chờ đợi thầy cô [3, tr.2]; [4, tr.2].

Với hình thức dạy học này, các cấp độ thấp của tư duy (ghi nhớ, hiểu, vận dụng) sẽ hình thành trước ở HS trong quá trình các em học ở nhà. Còn các cấp độ cao của tư duy (phân

tích, đánh giá, sáng tạo) sẽ được thực hiện bởi cả thầy và trò ở trên lớp dưới sự hỗ trợ của GV và các bạn cùng nhóm. Với cách học này, HS phải dùng nhiều đến hoạt động trí não, không cho phép HS ngồi nghe thụ động nên giảm được sự nhàm chán ở HS.

Một ưu điểm khác nữa đối với lớp học đảo ngược là HS có thể học trước bài mới ở mọi lúc, mọi nơi. Giờ học trên lớp cũng được tổ chức đa dạng với các kỹ thuật hiện đại nên sẽ thu hút được sự chú ý của HS.

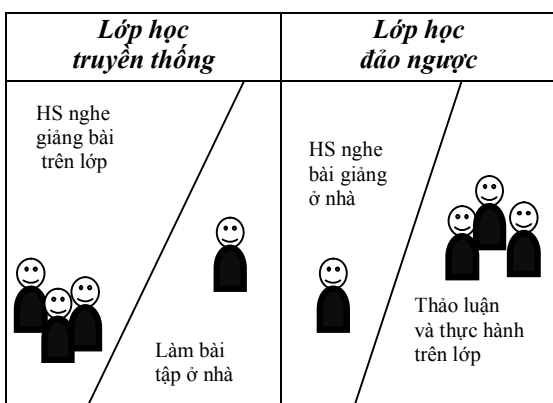
Lợi thế của mô hình lớp học đảo ngược rất rõ ràng. Song, mô hình đó cũng có một số hạn chế nhất định như: GV phải mất nhiều thời gian hơn để chuẩn bị bài giảng; GV phải có trình độ về công nghệ thông tin; có thể diễn xuất trước máy quay một cách mềm dẻo, không khiên cưỡng. Nếu HS không học bài trước khi đến lớp thì khả năng áp dụng lớp học đảo ngược sẽ không thành công. Bên cạnh đó, không phải bài học nào cũng có thể vận dụng mô hình lớp học đảo ngược. Các yếu tố kỹ thuật phục vụ dạy học (Internet, điện...) không ổn định... cũng là rào cản không nhỏ trong việc học tập của HS.

Mặc dù vậy, so với lớp học truyền thống mà ở đó HS đến trường ngồi nghe thầy cô giảng bài thụ động, sau đó về nhà làm bài tập một cách máy móc thì lớp học đảo ngược giữ ưu thế hơn hẳn. Trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin như hiện nay, việc áp dụng lớp học đảo ngược là một sự lựa chọn đúng đắn.

Áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn Giáo dục công dân ở trường Trung học phổ thông

Giáo dục công dân là môn khoa học xã hội. Với đặc thù của môn học này, quá trình dạy học môn GDCD sẽ đạt hiệu quả cao nếu GV kết hợp giữa dạy lý thuyết và liên hệ nhiều với thực tiễn. Song, nếu làm như vậy thì sẽ mất nhiều thời gian, giờ dạy sẽ không đảm bảo. Nếu chỉ dạy lý thuyết suông, HS sẽ khó hiểu bài. Còn nếu liên hệ nhiều với thực tiễn thì GV lại không đủ thời gian để dạy lý thuyết. Mâu thuẫn này sẽ được giải quyết triệt

để nếu GV áp dụng mô hình lớp học đảo ngược, mà cụ thể là “lớp học đảo ngược chú trọng vào thảo luận”. Ở đó, GV sẽ yêu cầu HS học trực tuyến hoặc GV cũng có thể quay video/ghi âm bài giảng, các video/tài liệu liên quan đến bài học, sau đó đưa lên nhóm Facebook, Youtube... để HS học ở nhà. Thời gian trên lớp của buổi học ngày hôm sau sẽ được dành cho thảo luận và khám phá về các nội dung chủ đề/đơn vị kiến thức mà HS thấy khó khăn cần phải trao đổi với bạn bè hoặc nhờ sự hỗ trợ, tư vấn từ phía thầy cô giáo.



Hình 2. Sự khác nhau giữa lớp học truyền thống và lớp học đảo ngược

(Nguồn: Tác giả tự thiết kế)

Để tổ chức dạy học bằng lớp học đảo ngược đối với môn GDCD ở cấp trung học phổ thông, GV thường phải chia thành ba giai đoạn: giai đoạn trước lớp học, giai đoạn trong lớp học và giai đoạn sau lớp học.

Quy trình thiết kế bài học ở giai đoạn trước lớp học (before classroom)

Đây là giai đoạn GV thiết kế bài học để HS học ở nhà (GV có thể thiết kế bài học trực tuyến hoặc quay lại bài giảng của mình thành video, các clip, file ghi âm...). Giai đoạn này quy trình thiết kế, gồm hai bước sau:

Bước 1. Xác định mục tiêu, các năng lực cần hướng tới trong bài học

- Xác định mục tiêu bài học: gồm các mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, thái độ.
- Xác định các năng lực hướng tới phát triển ở người học như các năng lực: tự học, giao tiếp

và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, trách nhiệm công dân, tư duy phê phán...

Bước 2. Thiết kế các hoạt động của bài học, gồm 5 hoạt động:

Hoạt động khởi động: Giáo viên cho HS xem một đoạn video/tranh ảnh...liên quan đến bài học và yêu cầu HS trả lời các câu hỏi để hướng HS vào học bài mới.

Hoạt động hình thành kiến thức: Ở hoạt động này, GV thiết kế các đơn vị kiến thức tương ứng với bài học để dạy cho HS. Học sinh tự học trực tuyến/học qua video/qua file ghi âm bài giảng. Trong quá trình học, HS có thể tùy thuộc vào năng lực nhận thức của mình để học một hoặc nhiều lần các đơn vị kiến thức để hiểu bài. HS cũng có thể ghi lại những nội dung chưa hiểu để đến lớp trao đổi với thầy cô và bạn bè.

Hoạt động luyện tập: Trong hoạt động này GV sẽ thiết kế các bài tập để HS tự luyện tập.

Hoạt động vận dụng: Giáo viên đặt các câu hỏi hoặc các tình huống cho HS trả lời, giải quyết.

Hoạt động tìm tòi, mở rộng: Ở hoạt động này GV yêu cầu HS thiết kế các tình huống hoặc viết bài luận về chủ đề bài học.

Ví dụ ở bài 10 trong chương trình môn GDCD lớp 10, giáo viên có thể yêu cầu học sinh viết bài luận về chủ đề: Đạo hiếu của học sinh Trung học phổ thông đối với cha mẹ, ông bà hiện nay.

Quy trình thiết kế bài học ở giai đoạn trong lớp học (In classroom):

Ở giai đoạn này, GV tổ chức các hoạt động cụ thể như: kết hợp cho HS tiến hành thảo luận các nội dung mà các em đã học ở nhà với việc giải quyết những nhiệm vụ mới của bài học

Ví dụ cụ thể đối với bài 10 “Quan niệm về đạo đức” sách giáo khoa Giáo dục công dân lớp 10. GV sẽ tiến hành tổ chức học tập theo các hoạt động sau:

Hoạt động 1:

Bước 1: Giáo viên tiến hành chia học sinh trong lớp thành các nhóm học tập.

Bước 2: Giáo viên cho mỗi nhóm HS quan sát một bức tranh và yêu cầu các em trả lời các câu hỏi sau:

- Các em có nhận xét gì về hành vi của những người trong bức ảnh vừa xem?
- Từ việc quan sát hình ảnh và thực tế hàng ngày, các em hãy cho biết nếu vi phạm đạo đức thì phải chịu hậu quả như thế nào?
- Theo các em, trong xã hội hiện nay có cần đạo đức không? Tại sao?

Bước 3: Các nhóm trả lời câu hỏi, các nhóm HS khác bổ sung, góp ý. GV định hướng và kết luận nội dung thảo luận của HS.

Hoạt động 2:

Bước 1. Giáo viên yêu cầu HS nêu các câu hỏi/tình huống mà các em ghi lại trong quá trình học ở nhà để cùng nhau thảo luận làm rõ. GV ghi các câu hỏi/tình huống mà HS đưa lên bảng theo trật tự các đơn vị kiến thức của bài học. HS sẽ cùng nhau thảo luận, trả lời các câu hỏi và các tình huống được đưa ra

Bước 2. Giáo viên cho HS xem các tình huống chiếu trên máy tính hoặc cho HS đóng vai tình huống liên quan đến các nội dung của bài học. Ở hoạt động này, GV đặt các câu hỏi để kích thích tư duy của HS. Ví dụ các câu hỏi liên quan đến bài “*Quan niệm về đạo đức*” môn GDCD lớp 10:

Theo các em:

- Đạo đức xuất hiện khi nào?
- Có phải Thượng đế ban phát đạo đức cho con người không?
- Đạo đức tham gia điều chỉnh hành vi cho con người như thế nào?
- Ngoài đạo đức ra, còn có cái gì giúp điều chỉnh hành vi cho con người?
- Pháp luật điều chỉnh hành vi của con người như thế nào?
- Điều chỉnh hành vi bằng pháp luật khác điều chỉnh hành vi bằng đạo đức ở chỗ nào?
- Có điểm gì giống nhau giữa điều chỉnh hành vi bằng pháp luật và điều chỉnh hành vi bằng đạo đức?

➤ Tại sao người ta không chỉ sử dụng mỗi pháp luật mà còn sử dụng đạo đức để điều chỉnh hành vi của con người?

➤ ...

Bước 3. Giáo viên hướng dẫn HS làm việc theo cặp đôi để trả lời các câu hỏi.

Bước 4: Giáo viên chia nhóm học tập, phát phiếu học tập cho mỗi nhóm, yêu cầu các em thể hiện bằng sơ đồ tư duy nội dung bài học. Ví dụ bài 10 lớp 10 môn GDCD: HS sẽ trình bày nội dung vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.

Bước 5: Học sinh trình bày sản phẩm, GV giải thích thêm nội dung (nếu cần)

Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập, củng cố, vận dụng mở rộng kết hợp kiểm tra, đánh giá. Ở hoạt động này, GV chữa bài tập mà HS đã làm ở nhà, đồng thời cho HS làm thêm bài tập trắc nghiệm và giải quyết các tình huống thực tiễn nảy sinh trong cuộc sống hàng ngày liên quan đến nội dung bài học để khắc sâu kiến thức cho các em.

Quy trình thiết kế bài học ở giai đoạn sau lớp học (After classroom): Giai đoạn sau lớp học GV thực hiện 2 bước cơ bản:

Bước 1: Giáo viên yêu cầu HS học lại bài học.

Bước 2: Thiết kế bài học mới và yêu cầu HS học bài mới ở nhà.

Ví dụ: Sau khi học xong bài 10 trong chương trình môn GDCD lớp 10, giáo viên tiếp tục thiết kế bài 11: “*Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình*”, yêu cầu học sinh học trước ở nhà. Hôm sau đến lớp sẽ thảo luận và làm bài tập của bài 11.

KẾT LUẬN

Với những ưu điểm đã đưa ra, việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn GDCD ở cấp trung học phổ thông chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao hơn trong việc phát triển những năng lực cần thiết ở người học. Tuy nhiên, để mô hình này phát huy được hết những lợi thế cũng như để áp dụng một cách

rộng rãi, cần phải có các điều kiện cụ thể như: HS phải thật sự chăm học; trang thiết bị dạy học nhất là máy tính, mạng Internet... phải đảm bảo; GV phải yêu nghề, thành thạo công nghệ thông tin... Bên cạnh đó, cũng như lớp học truyền thống, lớp học đảo ngược cũng không thể coi là phương thức dạy học vạn năng. Muốn thực hiện tốt quá trình đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cần phải kết hợp đa dạng các hình thức, các phương tiện dạy học, trong đó có dạy học đảo ngược.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Tài liệu Tập huấn ETEP, *Tư duy phản biện & Lớp học đảo ngược*, Hà Nội, Tr.8.

2. Nguyễn Thị Kim Thoa, Hồ Thị Minh Trang (2017), *Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn toán lớp 4*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng, Số 24 (03), tr.93.

3. Tô Thụy Diễm Quyên (2015), *Lớp học đảo ngược*, <https://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/lop-hoc-dao-nguoc>; Thời gian truy cập: 6h10 ngày 2 tháng 3 năm 2018.

4. Ngô Tứ Thành (2015), “*Dạy học đảo ngược*” - *phương pháp chữa bệnh “chán giảng đường” của sinh viên*, <http://dantri.com.vn/giao-duc-khuyen-hoc/day-hoc-dao-nguoc-phuong-phap-chua-benh-chan-giang-duong-cua-sinh-vien>; Thời gian truy cập: 14h51’ ngày 2 tháng 3 năm 2018.

SUMMARY

APPLYING THE FLIPPED CLASSROOM MODEL IN TEACHING CITIZEN EDUCATION SUBJECT IN HIGH SCHOOL

Nguyen Thi Khuong*
TNU University of Education

The flipped classroom is a teaching model that has recently appeared in Vietnam. Like other teaching models, this model has both advantages and disadvantages. The application of the flipped teaching model in teaching citizen education at high school plays an important role in forming the capacity and critical thinking for students. In order to apply the flipped classroom in teaching citizen education at high school, the teacher should divide into three stages with a synchronous and tight process.

Keywords: *Flipped; flipped classroom; model; citizen education; apply.*

Ngày nhận bài: 05/3/2018; Ngày phản biện: 07/3/2018; Ngày duyệt đăng: 30/3/2018

* Tel: 0164 936 6616; Email: khuongsptn@gmail.com

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content	Page
Nghiêm Thi Ho Thu - Formation basis of Ngọc Giao's prose characteristics	3
Vu Thi Hanh - From new consciousness of gender characteristics to new women in Vietnamese novels at the beginning of 21 st century	9
Phạm Thi Ngọc Anh - Applications of water-wave icons on contemporary sculpture of monuments in Viet Nam	15
Phung Phuong Nga, Doan Duc Hai - Symbols in Nguyen Xuan Khanh's novels (the cases of novels <i>Hồ Quý Ly</i> , <i>Mẫu thượng ngàn</i> , and <i>Đội gạo lên chùa</i>)	21
Vu Thuy Hang, Doan Thi Hong Nhung - Discussion on classification of the motherworship religion	25
Phạm Văn Hưng, Nguyễn Huy Hưng, Nguyễn Thị Thu Hương - Thai Nguyen University's assessment of program learning outcomes through the assessment of senior students near their completion of their undergraduate degree	31
Hoàng Duy Tuông - Solutions to enhance physical education efficiency for students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy – Thai Nguyen University	37
Hoàng Thu Thủy, Lý Trung Thành - Nguyen Ai Quoc – Ho Chi Minh – who set the foundation for the special relationship between Vietnam and Laos	45
Trần Thị Lan - Applying the tectonic theory to teaching "the basic principles of the Marxism - Leninism" in universities	49
Nguyễn Thanh Tú - Some solutions to enhance the quality of teaching and learning English at University of Transport Technology, Thai Nguyen Campus	55
Nguyễn Thị Hoài Thu - Methods of active teaching for efficient development of Vietnamese speaking skill for foreign students at Military Technical Academy	61
Ngô Thị Lan Anh, Võ Văn Tri - Necessity of educating the consciousness of ecological environment protection for youth in Long Xuyen city, An Giang province	67
Le Van Hieu - Communications projected by the model "propaganda department" in communes, wards, township and "commander" in villages, cities in Bac Ha district (Lao Cai province)	73
Trần Hoàng Tinh, Trần Văn Khanh, Nguyễn Trung Kiên - Strengthen examination and evaluation of disciplinary education activities for students at national defense and security education centers in the current phase	79
Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Thị Hoàng Lan - Renovation of legal education content in the bachelor's degree program in political education of Thai Nguyen University of Education to meet the requirements of the new general education curriculum	85
Đo Thị Ngọc Phương, Trần Thị Thảo - Project power in the study of the English written language used by the second-year English majors at Thai Nguyen University of Education	91
Vu Đình Bạc, Lý Mai Hương, Hoàng Thị Hồng Hạnh - Using group-work activities to improve English speaking skill for the first year English majors at Thai Nguyen University of Education	97
Nguyễn Thị Hằng, Lê Thị Quyên, Nguyễn Lê Mai, Vũ Thị Lenh - Organizing the experiential learning in teaching the theme "pests and disease of plants" (Technology 10 in high school)	103
Nguyễn Thị Khuông - Applying the flipped classroom model in teaching citizen education subject in high school	109
Lai Thu Uyên, Vũ Đình Bạc, Nguyễn Thanh Long - Enhance grammar of third-year students of English major through peer check at Thai Nguyen University of Education	115
Nguyễn Thị Hồng Chuyền, Hà Thị Nhu Quỳnh - Imitation technique in improving 2 nd year non-English major students' oral competence discourse at Thai Nguyen University of Education	121

Nguyen Nam Ha, Nguyen Thi Thuy - Assessment on physical condition of students at Thai Nguyen University	127
Vu Thi Thanh Thuy, Chu Van Trung, Cao Thuy Linh - Research on the current and potential developments of Thai Nguyen tourism industry	133
Tran Thi Ngoc Ha - Researching household economy model for sustainable management and use on sloping land in tea growing areas in La Bang commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province	139
Nguyen Van Tam, Ha Thi Hoa, Bui Thi Minh Ha, Le Thi Hoa Sen, Dang Thi Huong - Impact of resource factors on livelihood diversification of tea growing households in Dai Tu district, Thai Nguyen province	143
Hoang Van Hai, Hoang Thi Thu Hang - The effects of fertilizers on rice yield in Thai Nguyen	149
Dang Thuong Hoai Linh, Ly Thu Trang - The international and Vietnamese laws on protection of well-known trademarks	155
Do Tuyet Ngan - The role of women with community based tourism development in Nghia Lo town, Yen Bai province	163
Vu Thi Thu - Assessing the agricultural land use change under the climate change context in Giao Thuy district, Nam Dinh province	169
Pham Thi Thanh Mai, Tran Le Kim, Nguyen Thi Lan - Enhancing the application of science and technology advances into tea production in Thai Nguyen city	175
Nguyen Thi Bich Hanh, Nguyen Thi Thu Thuy - Assessment of efficiency of agricultural land use in Yen Phuc commune, Van Quan district, Lang Son province	181
Dang Quynh Trinh, Tran Van Hung - Business income tax inspection for non-state enterprises in Pho Yen district, Thai Nguyen province	187